

Trang/ Pages 1 of 2  
 Cod/ Mã TLKT  
 Edition/ BHSĐ 01  
 Valid/Ngày ban hành May 01<sup>st</sup>, 2021

## BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT SẢN PHẨM TECHNICAL DATA SHEET (TDS)

**MF01-0920**

### THÔNG TIN CHUNG/ DESCRIPTION

**MF01-0920** là dòng sản phẩm sơn bột siêu bền (Super durable) dựa trên hệ nhựa Carboxylated Polyester và chất đóng rắn gốc Triglycidyl isocyanurate (TGIC) tạo ra màng sơn phủ có độ bền thời tiết vượt trội. Với công thức cải tiến mạch liên kết hóa học, dòng sơn bột này phù hợp với các ứng dụng sơn phủ ngoài trời, yêu cầu khả năng bảo vệ và độ bền thời tiết rất cao, đáp ứng tốt tiêu chuẩn AAMA2604.

**MF01-0920** is Superdurable thermosetting powder type specially designed for outstanding weather resistance condition. Our advanced formulation has strengthened chemical crosslinks to assure excellent physical, UV resistance and high durability against harsh weather conditions. This coating is typically matched with AAMA2604

Tên màu / Color name	Xám Cát / Sand Texture Grey
Mã màu / Color code	<b>MF01-0920</b>
Hiệu ứng bề mặt / Surface appearance	Nhám Cát / Fine Sand Texture
Hệ sơn / Powder type	Polyester (PE)
Ứng dụng / Application	Ngoài Trời / Exterior (AAMA2604)

### ĐẶC TÍNH CƠ BẢN / POWDER PROPERTIES

Độ dày màng sơn đề nghị (µm) Recommended Film Thickness	80 ± 5
Điều kiện sấy (°C) Baking schedule (*)	200°C x 15'
Tỉ trọng (gr/cm <sup>3</sup> ) Specific Gravity	1.48 ± 0.5
Khả năng chịu thời tiết Weather ability	Tuyệt vời
Phân bố cỡ hạt (µm) Particle size distribution	3-100
Độ phủ lý thuyết Theoretical Coverage	6-8 (sq.m/kg) 128 sq.ft/lb/mil

### ĐẶC TÍNH CƠ HỌC MÀNG SƠN / FILM PROPERTIES

Va Đập Cơ Học (ASTM D2794) Impact Test 0.032" Steel panel	160/160 in/lbs
Độ Bền Uốn (ASTM D522) Flexibility Test 3-5 mils, Mandrel	1/8 in.dia Pass
Độ Bám Dính (ASTM D3359) Cross Hatch Adhesion	5B
Độ Cứng Bút Chì (ASTM D3363) Pencil Hardness	HB
Độ Bền Sương Muối (ASTM B117) Salt Spray (Fog) Corrosion	500 giờ
Khả năng chịu nước sôi 10hrs (100°C / 212°F) Hot Water Resistance	N/A

### ỨNG DỤNG/ APPLICATION

Sơn bột **MF01-0920** có thể được phun bằng súng phun sơn hệ Corona với điện thế cài đặt từ 60~80Kv, phù hợp các mục đích sơn phủ các sản phẩm ngoài trời

**MF01-0920** can be applied by Corona type spray gun with the setting within 60-80Kv

Thiết bị công nghiệp / Industrial equipments  
 Sản phẩm tủ điện / Electric cabinet  
 Bình gas, bình PCCC / Fire Alarm & protection  
 Thiết bị Fitness Outdoor / Fitness tools  
 Dụng cụ làm vườn / Garden tools  
 Thiết bị chiếu sáng ngoài trời / Outdoor Lighting  
 Ngoại thất GD & văn phòng/Office & Home appliance  
 Linh kiện ô tô, xe máy / Automotive parts

## XỬ LÝ BỀ MẶT/ SUBSTRATE PRE-TREATMENT

Bề mặt trước khi sơn phủ cần được vệ sinh sạch dầu và các chất bẩn hữu cơ. Quy trình phosphate sắt/kẽm sẽ giúp tăng độ bám dính và khả năng chống mài mòn của màng sơn hoàn thiện. Nền sơn Aluminium có thể bổ sung thêm quy trình xử lý chromate Nhôm.

Substrates before coating must be clean and free from grease as well as pretreated thoroughly. Phosphate/Zinc phosphate of Fe metal can help improving adhesion and corrosion resistance.

## THÔNG TIN ĐÓNG GÓI, BẢO QUẢN/ PACKING AND STORAGE INFO

Mã Nhóm SP/Product category code	S Series
Bao bì/ Packing	Thùng Carton kèm bao PE, Cardboard box with PE liner
Trọng lượng tịnh/ Net weight	25kg
Bảo quản/ Storage	Nơi khô thoáng, < 25°C, Stored in Cool & Dry place < 25°C
Hạn sử dụng/Shelf Life @25°C (77°F)	12 tháng kể từ ngày sản xuất / 12 months from production date

Vui lòng xem tham khảo thêm tài liệu hướng dẫn an toàn (MSDS) để biết thêm thông tin lưu kho, bảo quản và sử dụng sản phẩm bột sơn Max an toàn và hiệu quả. MSDS có thể tải về từ trang web của công ty chúng tôi tại [www.powdercoating.vn](http://www.powdercoating.vn).  
SẢN PHẨM KỸ THUẬT DÀNH CHO CHUYÊN GIA

Material safety data (MSDS) can be downloaded from our homepage at [www.powdercoating.vn](http://www.powdercoating.vn)  
THIS PRODUCT IS FOR PROFESSIONAL USE ONLY

*(\*)Nhiệt độ nền vật sơn, điều kiện sấy có thể thay đổi theo từng loại hiệu ứng bề mặt, màu sắc bột sơn hoặc độ dày nền vật sơn. Việc áp dụng điều kiện sấy không phù hợp có thể dẫn đến hiện tượng sai biệt màu, hiệu ứng bề mặt cũng như các thuộc tính khác của màng sơn. Xem TDS để biết thêm chi tiết. / Substrate temperature. Baking conditions can be varied depending on kinds of materials to be coated or the thickness of the material itself. Incorrect baking condition might lead to color change, surface effect differences as well as unexpected failure of the finished coatings.*

**GHI CHÚ:** Thông tin đề cập trong bảng thông số này được kiểm tra và đo đạc chính xác trong điều kiện tiêu chuẩn. Người sử dụng cần tham khảo các tài liệu kỹ thuật của từng sản phẩm cụ thể để xác định điều kiện phù hợp nhất cho từng ứng dụng đặc thù. / All given information and technical advice in this material is provided in good faith but without warranty, and this also applies where proprietary rights of third parties are involved. Our advice does not release customer from the obligation to verify the information currently provided and to test our products as to their suitability for the intended processes and uses. The application, use and processing of our products and that manufactured by customer on the basis of our advice are beyond our control and, therefore, entirely on customer's responsibility.

